



Đăng ký của bạn
thiết bị mới

hiện tại MyBosch và
thưởng thức lợi ích miễn phí
thủ lao:

[bosch-home.com/
Chào mừng](https://bosch-home.com/Chào mừng)

Máy hút mùi

DLN57PC60

DLN78PC60

DLN88PC60

DLN88PC60A

[TRONG] Hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn cài đặt

Mục lục

THÔNG TIN SỬ DỤNG		8 Vệ sinh và bảo dưỡng	7
1 An toàn	2	9 Xử lý sự cố	8 10
2 Tránh thiệt hại vật chất	4	Xử lý	9
3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng	4	11 Dịch vụ khách hàng	9
4 Chế độ hoạt động	5	12 Thông tin bài kiểm tra	9
5 Làm quen với thiết bị của bạn	5	13 HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT	10 13.4 Cài
6 Phụ kiện	5	đặt an toàn	10
7 Thao tác cơ bản	6		

⚠️1 An toàn

Tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau đây.

1.1 Thông tin chung

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này.
Giữ lại hướng dẫn sử dụng và thông tin sản phẩm để tham khảo trong tương lai hoặc cho chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

1.2 Mục đích sử dụng

Thiết bị này chỉ được thiết kế để lắp vào tủ bếp. Đọc kỹ hướng dẫn lắp đặt đặc biệt.

Thiết bị chỉ có thể được sử dụng an toàn nếu được lắp đặt đúng cách theo hướng dẫn an toàn. Người lắp đặt có trách nhiệm đảm bảo thiết bị hoạt động hoàn hảo tại vị trí lắp đặt.

Chỉ sử dụng thiết bị này:
• Để hút hơi nước nấu ăn.
• trong hộ gia đình riêng tư và trong không gian kín trong môi trường gia đình.
• ở độ cao tối đa 2000 m so với mực nước biển
mức độ.

Không sử dụng thiết bị:
• Với bộ phận gần bên ngoài.

1.3 Hạn chế đối với nhóm người dùng

Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc không có đủ kinh nghiệm và/hoặc kiến thức, với điều kiện là họ được giám sát hoặc được hướng dẫn cách sử dụng thiết bị.

một cách an toàn và hiểu rõ những nguy hiểm có thể xảy ra.
Không để trẻ em chơi đùa với thiết bị.
Trẻ em không được thực hiện việc vệ sinh hoặc bảo trì thiết bị trừ khi đã ít nhất 15 tuổi và có người giám sát.

Không để trẻ em dưới 8 tuổi lại gần thiết bị và dây điện.

1.4 Sử dụng an toàn

⚠️ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!
Các chất béo tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không bao giờ vận hành thiết bị mà không có bộ lọc mỡ.
- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.
- ▶ Không bao giờ làm việc với ngọn lửa trần gần thiết bị (ví dụ như đốt lửa).
- ▶ Không lắp đặt thiết bị gần thiết bị sưởi ấm bằng nhiên liệu rắn (ví dụ: đốt gỗ hoặc than) trừ khi thiết bị sưởi ấm có nắp đậy kín, không thể tháo rời. Không được để tia lửa điện bắn ra.

Dầu và mỡ nóng bốc cháy rất nhanh.
▶ Luôn giám sát dầu và mỡ nóng.
▶ Không bao giờ dập tắt dầu hoặc mỡ đang cháy bằng nước. Tắt bếp. Dập tắt ngọn lửa cẩn thận bằng nắp đậy, chăn chữa cháy hoặc vật dụng tương tự và để nguội.

Khi bếp gas hoạt động mà không có dụng cụ nấu nướng nào đặt lên trên, chúng có thể sinh ra rất nhiều nhiệt. Thiết bị thông gió lắp phía trên bếp có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ sử dụng bếp gas khi có dụng cụ nấu trên đó.

Vận hành nhiều bếp gas cùng lúc sẽ sinh ra rất nhiều nhiệt. Thiết bị thông gió lắp phía trên bếp có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- ▶ Chỉ sử dụng bếp gas khi có dụng cụ nấu trên bếp.
- ▶ Chọn chế độ quạt cao nhất.
- ▶ Không bao giờ sử dụng hai bếp gas cùng lúc ở ngọn lửa cao nhất quá 15 phút. Hai bếp gas tương ứng với một đầu đốt lớn.
- ▶ Không bao giờ vận hành bếp đốt lớn hơn 5 kW với ngọn lửa cao nhất trong thời gian dài hơn 15 phút, ví dụ như chảo wok.

Các chất béo tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể trùm vật liệu đóng gói lên đầu hoặc quấn mình trong đó và chết ngạt.

- ▶ Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.
- ▶ Không để trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

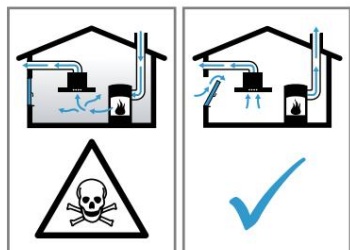
Trẻ em có thể hít phải hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ, khiến chúng bị ngạt thở.

- ▶ Để xa tầm tay trẻ em những bộ phận nhỏ.
- ▶ Không để trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

 **CẢNH BÁO** – Nguy cơ ngộ độc!

Nguy cơ ngộ độc do khí thải bị hút ngược trở lại. Các thiết bị sinh nhiệt phụ thuộc vào không khí trong phòng (ví dụ: lò sưởi chạy bằng gas, dầu, gỗ hoặc than, lò sưởi dòng chảy liên tục hoặc máy nước nóng) lấy không khí đốt từ phòng lắp đặt và thải khí thải ra ngoài thông qua hệ thống thoát khí thải (ví dụ: ống khói). Khi bật máy hút mùi, không khí sẽ được hút ra khỏi bếp và các phòng liền kề.

Nếu không được cung cấp đủ không khí, áp suất không khí sẽ giảm xuống dưới áp suất khí quyển. Khí độc từ ống khói hoặc ống hút sẽ bị hút ngược trở lại không gian sống.



- ▶ Luôn đảm bảo đủ không khí trong lành trong phòng nếu thiết bị đang được vận hành trong

chế độ xả khí đồng thời với việc vận hành một thiết bị tỏa nhiệt phụ thuộc vào không khí trong phòng.

- ▶ Chỉ có thể vận hành thiết bị an toàn nếu áp suất trong phòng lắp đặt thiết bị sưởi ấm không giảm xuống dưới 4 Pa (0,04 mbar). Điều này có thể đạt được bất cứ khi nào không khí cần thiết cho quá trình đốt cháy có thể đi vào qua các lỗ hở không thể bịt kín, ví dụ như cửa ra vào, cửa sổ, hộp tường thông gió vào/ra hoặc bằng các biện pháp kỹ thuật khác. Chỉ riêng hộp tường thông gió vào/ra là không đủ để đảm bảo tuân thủ giới hạn.
- ▶ Trong mọi trường hợp, hãy tham khảo ý kiến của thợ quét ống khói. Họ có thể đánh giá toàn bộ hệ thống thông gió của ngôi nhà và sẽ đề xuất cho bạn các biện pháp thông gió phù hợp.
- ▶ Có thể vận hành không hạn chế nếu thiết bị chỉ hoạt động ở chế độ lưu thông không khí.

Sử dụng thiết bị nấu ăn bằng gas sẽ dẫn đến sự tích tụ nhiệt, độ ẩm và sản phẩm cháy trong phòng nơi lắp đặt thiết bị.

- ▶ Bật máy hút mùi khi sử dụng thiết bị nấu ăn bằng gas.

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận dễ tiếp cận của thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình hoạt động.

- ▶ Không bao giờ chạm vào những phần nóng này.
- ▶ Giữ trẻ em ở khoảng cách an toàn.

Thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình hoạt động.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

 **CẢNH BÁO** – Nguy cơ chấn thương!

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

Những thay đổi về hệ thống điện hoặc cơ khí rất nguy hiểm và có thể dẫn đến trục trặc.

- ▶ Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với cụm điện hoặc cơ khí.

Nắp bộ lọc có thể bị bung ra.

- ▶ Mở nắp bộ lọc từ từ.
- ▶ Sau khi mở, hãy nắm chặt nắp bộ lọc cho đến khi nắp không còn bật ra được nữa.
- ▶ Đóng nắp bộ lọc từ từ.

en Tránh thiết hại vật chất

- Ánh sáng phát ra từ đèn LED rất chói và có thể gây hại cho mắt (nhóm nguy cơ 1).
- ▶ Không nhìn trực tiếp vào đèn LED đang bật trong thời gian dài hơn 100 giây.
- Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.
- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ nên được thực hiện bởi nhân viên chuyên môn được đào tạo.
 - ▶ Nếu thiết bị bị lỗi, hãy gọi đến Dịch vụ Khách hàng.

→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 9

 **CẢNH BÁO – Nguy hiểm: Từ tính!**
Thiết bị này có chứa nam châm vĩnh cửu.

- Chúng có thể ảnh hưởng đến các thiết bị cấy ghép điện tử, ví dụ như máy tạo nhịp tim hoặc máy bơm insulin.
- ▶ Người đeo thiết bị điện tử phải đứng cách thiết bị ít nhất 10 cm.

 **CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!**

Sự xâm nhập của hơi ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Trước khi vệ sinh, hãy rút phích cắm điện hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
- ▶ Không sử dụng máy phun rửa hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

Độ ẩm thấm vào có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng khăn lau ướt.

 **CẢNH BÁO – Nguy cơ nổ!**
Chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao kết hợp với các bộ phận bằng nhôm bên trong thiết bị có thể gây nổ.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao. Đặc biệt, không sử dụng chất tẩy rửa thương mại hoặc công nghiệp kết hợp với các bộ phận bằng nhôm, ví dụ như bộ lọc mỡ trên máy hút mùi.

thiết hại vật chất2 Tránh thiết hại vật chất

- LƯU Ý: Nước ngưng tụ có thể gây ra hư hỏng do ăn mòn.
- ▶ Để tránh hiện tượng ngưng tụ, hãy bật thiết bị trong khi nấu.

Nếu hơi ẩm lọt vào bộ điều khiển, điều này có thể gây hư hỏng.

- ▶ Không bao giờ lau chùi bộ điều khiển bằng vải ướt.
- Vệ sinh không đúng cách sẽ làm hỏng bề mặt.
- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
 - ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
 - ▶ Chỉ vệ sinh bề mặt thép không gỉ theo hướng hoàn thiện.

- ▶ Không bao giờ vệ sinh bộ điều khiển bằng chất tẩy rửa bằng thép không gỉ.

Nước ngưng tụ chảy ngược vào có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Để ngăn chặn nước ngưng tụ quay trở lại, hãy lắp ống xả khí nghiêng 1° so với thiết bị.

Nếu bạn tác động lực không đúng cách vào các yếu tố thiết kế, chúng có thể bị gãy.

- ▶ Không kéo các yếu tố thiết kế.
- ▶ Không đặt đồ vật lên các yếu tố thiết kế hoặc treo đồ vật lên đó.

Có nguy cơ bề mặt bị hư hỏng nếu bạn không bóc lớp màng bảo vệ.

- ▶ Bóc lớp màng bảo vệ khỏi mọi bộ phận của thiết bị trước khi sử dụng lần đầu.

Bề mặt sơn dễ bị hư hỏng.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
→ "Vệ sinh thiết bị", Trang 7
- ▶ Đảm bảo bề mặt sơn không bị trầy xước.

năng lượng3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng

3.1 Xử lý bao bì Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và có thể tái chế.

- ▶ Phân loại từng thành phần theo loại và xử lý riêng biệt.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo các hướng dẫn này, thiết bị của bạn sẽ sử dụng ít điện năng hơn.

Điều chỉnh tốc độ quạt theo lượng hơi nước sinh ra trong quá trình nấu.

- ✔ Tốc độ quạt càng thấp thì năng lượng tiêu thụ càng ít.

- ✔ Chỉ sử dụng chế độ chuyên sâu khi cần thiết.

Nếu nấu ăn tạo ra nhiều hơi nước, hãy chọn tốc độ quạt cao hơn.

- ✔ Mùi hôi sẽ ít lan tỏa khắp phòng hơn.

Tắt đèn nếu không còn cần thiết nữa.

- ✔ Khi tắt đèn, đèn không tiêu thụ bất kỳ năng lượng nào.

Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc theo định kỳ.

- ✔ Hiệu quả của bộ lọc được duy trì.

Đậy nắp nồi nấu lại.

Giảm thiểu hơi nước và hơi nước ngưng tụ khi nấu ăn.

Chỉ sử dụng các chức năng bổ sung nếu cần thiết.

Tắt các chức năng bổ sung sẽ làm giảm mức tiêu thụ điện năng.

Chế độ Chế độ hoạt động

Bạn có thể sử dụng thiết bị ở chế độ hút khí hoặc chế độ tuần hoàn không khí.

4.1 Chế độ hút khí

Không khí được hút vào sẽ được làm sạch qua bộ lọc mỡ và được đưa ra bên ngoài bằng hệ thống đường ống.



Không được thải không khí vào ống khói dùng để thải khói từ các thiết bị đốt gas hoặc nhiên liệu khác (không áp dụng cho các thiết bị chỉ thải không khí trở lại phòng).

- Nếu muốn dẫn khí thải vào ống khói hoặc ống xả không hoạt động, bạn phải có được sự đồng ý của kỹ sư sưởi ấm chịu trách nhiệm.
- Nếu không khí thải được dẫn qua tường ngoài, nên sử dụng ống dẫn dạng ống lồng.

4.2 Tuần hoàn không khí

Không khí được hút vào sẽ được làm sạch bằng bộ lọc dầu mỡ và bộ lọc mùi, sau đó được đưa trở lại phòng.

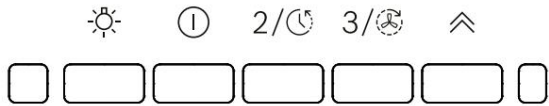


Để khử mùi ở chế độ tuần hoàn không khí, bạn phải lắp đặt bộ lọc mùi. Bạn có thể tìm thấy các tùy chọn khác nhau để vận hành thiết bị ở chế độ tuần hoàn không khí trong danh mục của chúng tôi. Hoặc, hãy hỏi đại lý của bạn.
Các phụ kiện cần thiết có sẵn tại các nhà bán lẻ chuyên dụng, dịch vụ sau bán hàng của chúng tôi hoặc tại cửa hàng trực tuyến.
→ "Phụ kiện", Trang 5

thiết bị của bạn5 Làm quen với thiết bị của bạn

5.1 Kiểm soát

Bạn có thể sử dụng bảng điều khiển để cấu hình mọi chức năng của thiết bị và để biết thông tin về trạng thái hoạt động.



①	Bật chế độ quạt 1 Tắt thiết bị
2/🌀	Bật chế độ quạt 2 Bật quạt chạy
3/🌀	Bật chế độ quạt 3 Bật hoặc tắt chế độ thông gió ngắt quãng
⌵	Bật hoặc tắt chế độ chuyên sâu
☀️	Bật hoặc tắt đèn.
📺	Chỉ báo báo hòa (bên phải bảng điều khiển)

Phụ kiện6 Phụ kiện

Bạn có thể mua phụ kiện tại dịch vụ hậu mãi, từ các nhà bán lẻ chuyên dụng hoặc trực tuyến. Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng vì chúng được thiết kế riêng cho thiết bị của bạn.

Phụ kiện thay đổi tùy theo từng thiết bị. Khi mua phụ kiện, hãy luôn ghi rõ mã sản phẩm (E no.) của thiết bị.

→ Trang 9

Bạn có thể tìm hiểu những phụ kiện nào có sẵn cho thiết bị của mình trong danh mục, tại cửa hàng trực tuyến hoặc từ dịch vụ sau bán hàng của chúng tôi.

www.bosch-home.com

Phụ kiện	Số đơn hàng
Bộ lọc mùi tiêu chuẩn	DH25316
Bộ tuần hoàn tiêu chuẩn DHZ5605	
Bộ tuần hoàn không khí Clean Air Plus	DW21IX1C6
Bộ lọc mùi Clean Air Plus (thay thế)	DW21IX1B6
Bộ tuần hoàn không khí LongLife	DW21IT1D1
Bộ lọc mùi Long Life (thay thế)	DWZ0IT0P0

Thao tác cơ bản

7.1 Bật thiết bị

- ▶ Nhấn . ①
- ✓ Thiết bị bắt đầu ở chế độ quạt 1.

7.2 Cài đặt mức quạt Nhấn

- ▶ ①, 2/🌀 hoặc 3/🌀.

7.3 Tắt thiết bị

- ▶ Nhấn . ①

Lưu ý: Nếu quạt đang chạy ở mức 2 hoặc 3, hãy nhấn ① hai lần.

7.4 Bật chế độ chuyên sâu Nếu có mùi hoặc hơi đặc biệt

mạnh, bạn có thể sử dụng chế độ chuyên sâu.

- ▶ Nhấn . 📶
- ✓ Sau khoảng sáu phút, thiết bị sẽ tự động chuyển sang chế độ quạt thấp hơn.

Lưu ý: Bạn có thể bật chế độ tăng cường trực tiếp ở chế độ tắt. Sau sáu phút, thiết bị sẽ tắt lần nữa.

7.5 Bật chế độ quạt chạy Trong khi quạt

chạy, thiết bị vẫn tiếp tục chạy trong một thời gian ngắn rồi tự động tắt.

1. Bật chế độ quạt 1, 2 hoặc 3.
 2. Nhấn và giữ 2/🌀.
- ✓ Quạt bắt đầu chạy; nút cài đặt quạt sẽ nhấp nháy.
 - ✓ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 10 phút.

7.6 Bật chế độ thông gió ngắt quãng Với chế độ thông

gió ngắt quãng, thiết bị sẽ bật và tắt chế độ thông gió theo các khoảng thời gian đều đặn.

- ▶ Nhấn và giữ . 3/🌀 ①
- ✓ Thiết bị chạy trong khoảng 6 phút mỗi giờ, nhấp nháy.
- ✓ Chế độ thông khí ngắt quãng sẽ tắt sau 24 giờ.

7.7 Tắt chế độ thông khí ngắt quãng

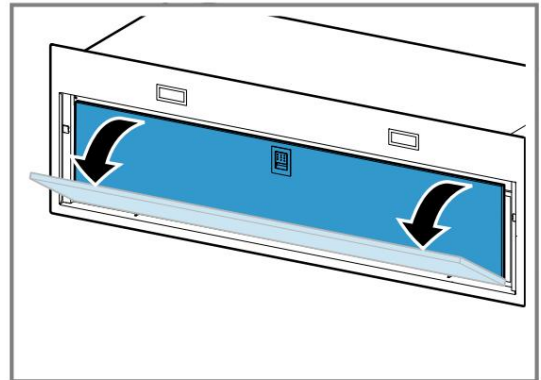
- ▶ Nhấn và giữ 3/🌀 hoặc nhấn . ①

7.8 Bật đèn Có thể bật và tắt đèn độc

lập với hệ thống thông gió.

- ▶ Nhấn . 🌞

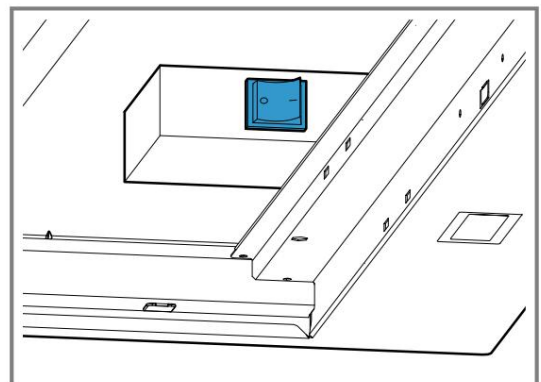
7.9 Thay đổi nhiệt độ màu 1. Mở nắp bộ lọc.



2. Tháo bộ lọc mỡ.

Để tránh gây hư hỏng, không được bẻ cong bộ lọc mỡ.

3. Cài đặt nhiệt độ màu bằng công tắc ở phía bên phải của thiết bị.



4. Lắp bộ lọc mỡ vào.

5. Đóng nắp bộ lọc.

7.10 Cài đặt độ sáng Nhấn và giữ cho đến

- ▶ khi đạt được độ sáng mong muốn.

7.11 Tắt đèn

- ▶ Nhấn . 🌞

7.12 Chỉ báo báo hỏa

Đèn báo báo hỏa sẽ sáng lên nếu bộ lọc mỡ cần được vệ sinh hoặc thay thế.

Sau khi vệ sinh hoặc thay bộ lọc, bạn nên đặt lại chỉ báo độ báo hỏa.

Đặt lại chỉ báo báo hỏa Yêu cầu: Thiết bị đã tắt.

- ▶ Nhấn và giữ trong ba giây.
- ✓ Chỉ báo báo hỏa được đặt lại.

bảo dưỡng Vệ sinh và bảo dưỡng

Để thiết bị của bạn hoạt động hiệu quả trong thời gian dài, điều quan trọng là phải vệ sinh và bảo trì cẩn thận.

8.1 Sản phẩm vệ sinh Bạn có thể mua

sản phẩm vệ sinh phù hợp từ dịch vụ sau bán hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.

LƯU Ý: Các sản

phẩm làm sạch không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt của thiết bị.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
- ▶ Không sử dụng sản phẩm tẩy rửa có hàm lượng cồn cao.
- ▶ Không sử dụng miếng cọ rửa cứng hoặc miếng bọt biển lau chùi.
- ▶ Chỉ sử dụng chất tẩy rửa kính, dụng cụ cạo kính hoặc sản phẩm chăm sóc thép không gỉ nếu được khuyến nghị trong hướng dẫn vệ sinh cho bộ phận liên quan.
- ▶ Giặt sạch miếng bọt biển trước khi sử dụng.

8.2 Vệ sinh thiết bị Vệ sinh thiết bị theo

hướng dẫn. Điều này sẽ đảm bảo các bộ phận và bề mặt khác nhau của thiết bị không bị hư hỏng do vệ sinh không đúng cách hoặc sử dụng sản phẩm vệ sinh không phù hợp.



CẢNH BÁO – – Nguy cơ bị điện giật!

Các chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao kết hợp với các bộ phận bằng nhôm bên trong thiết bị có thể gây nổ.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao. Đặc biệt, không sử dụng chất tẩy rửa thương mại hoặc công nghiệp kết hợp với các bộ phận bằng nhôm, ví dụ như bộ lọc mỡ trên máy hút mùi.



CẢNH BÁO – – Nguy cơ bị điện giật!

Sự xâm nhập của hơi ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Trước khi vệ sinh, hãy rút phích cắm điện hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
- ▶ Không sử dụng máy phun rửa hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.



CẢNH BÁO – – Nguy cơ bị bỏng!

Thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình hoạt động.

- ▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.



CẢNH BÁO – – Nguy cơ chấn thương!

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

1. Quan sát thông tin liên quan đến việc vệ sinh

các tác nhân.

2. Làm sạch như sau, tùy thuộc vào bề mặt:

- ▶ Làm sạch bề mặt thép không gỉ theo hướng hoàn thiện bằng vải xốp và nước xà phòng nóng.
- ▶ Lau sạch bề mặt sơn bằng khăn xốp ẩm và nước xà phòng nóng.
- ▶ Lau sạch nhôm bằng vải mềm và nước lau kính.
- ▶ Lau sạch nhựa bằng vải mềm và nước lau kính.
- ▶ Lau sạch kính bằng vải mềm và nước lau kính.

3. Lau khô bằng vải mềm.

4. Thoa một lớp mỏng chất tẩy rửa thép không gỉ bằng vải mềm.

Bạn có thể mua sản phẩm làm sạch thép không gỉ từ dịch vụ sau bán hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.

8.3 Kiểm soát vệ sinh



CẢNH BÁO – – Nguy cơ bị điện giật!

Độ ẩm thấm vào có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng khăn lau ướt.

1. Quan sát thông tin liên quan đến việc vệ sinh

các tác nhân.

2. Lau sạch bằng miếng bọt biển ẩm và nước xà phòng nóng để có.

3. Lau khô bằng vải mềm.

8.4 Tháo bộ lọc mỡ

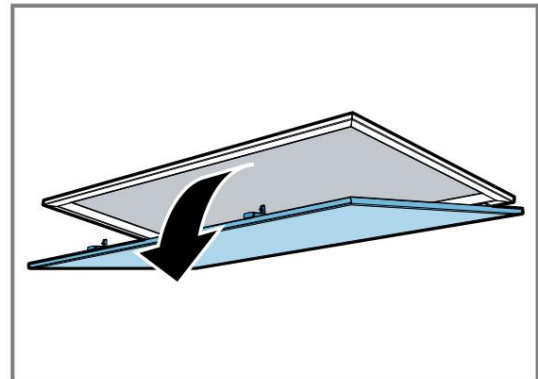


CẢNH BÁO – – Nguy cơ chấn thương!

Nắp bộ lọc có thể bị bung ra.

- ▶ Mở nắp bộ lọc từ từ.
- ▶ Sau khi mở, giữ chặt nắp bộ lọc cho đến khi nắp không còn bật ra được nữa.
- ▶ Đóng nắp bộ lọc từ từ.

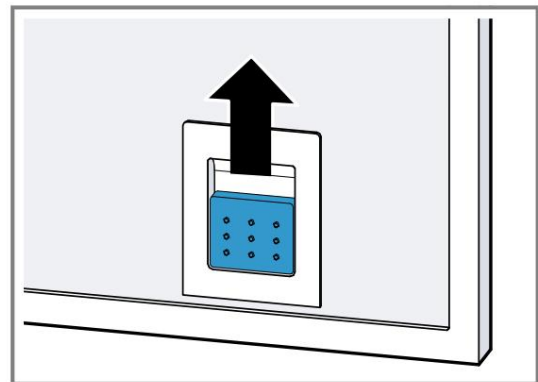
1. Mở nắp bộ lọc bằng cách kéo xuống.



2. LƯU Ý – Bộ lọc mỡ rơi có thể làm hỏng bếp bên dưới.

- ▶ Dùng một tay nắm chặt phần bên dưới bộ lọc mỡ.

Mở khóa trên bộ lọc mỡ.



3. Tháo bộ lọc mỡ ra khỏi giá đỡ.

Để tránh mỡ chảy ra, hãy giữ bộ lọc mỡ theo chiều ngang.

và Khắc phục sự cố

8.5 Vệ sinh bộ lọc mỡ thủ công. Bộ lọc mỡ lọc mỡ từ hơi nước nấu ăn. Việc vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên đảm bảo hiệu quả loại bỏ mỡ cao. Chúng tôi khuyến nghị vệ sinh bộ lọc mỡ hai tháng một lần.

**CẢNH BÁO** – – Nguy cơ cháy nổ!

Các chất béo tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

Yêu cầu: Bộ lọc mỡ đã được tháo ra.

→ "Tháo bộ lọc mỡ", Trang 7

- Quan sát thông tin liên quan đến việc vệ sinh

các tác nhân.
- Ngâm bộ lọc mỡ vào nước xà phòng nóng.
Sử dụng dung môi tẩy dầu mỡ chuyên dụng cho vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể mua dung môi tẩy dầu mỡ tại bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.
- Dùng bàn chải để vệ sinh bộ lọc mỡ.
- Rửa sạch bộ lọc mỡ.
- Để cho bộ lọc mỡ chảy hết.

8.6 Vệ sinh bộ lọc mỡ trong máy rửa chén. Bộ lọc mỡ có chức năng lọc mỡ từ hơi nước nấu ăn. Việc vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên đảm bảo hiệu quả loại bỏ mỡ cao. Chúng tôi khuyến nghị vệ sinh bộ lọc mỡ hai tháng một lần.

**CẢNH BÁO** – – Nguy cơ cháy nổ!

Các chất béo tích tụ trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

LƯU Ý Bộ lọc mỡ
có thể bị hỏng nếu bị ép vào máy rửa chén.

- ▶ Không bóp chặt bộ lọc mỡ.

Lưu ý: Khi vệ sinh bộ lọc mỡ bằng máy rửa chén, có thể xảy ra hiện tượng đổi màu nhẹ. Hiện tượng đổi màu này không ảnh hưởng đến hiệu suất của bộ lọc mỡ kim loại.

Yêu cầu: Bộ lọc mỡ đã được tháo ra.

→ "Tháo bộ lọc mỡ", Trang 7

- Quan sát thông tin liên quan đến việc vệ sinh

các tác nhân.
- Đặt bộ lọc mỡ vào máy rửa chén một cách lỏng lẻo.
Không vệ sinh bộ lọc mỡ bị bẩn nhiều bằng dụng cụ.
Sử dụng dung môi tẩy dầu mỡ chuyên dụng cho vết bẩn cứng đầu. Bạn có thể mua dung môi tẩy dầu mỡ tại bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.
- Khởi động máy rửa chén.
Chọn nhiệt độ không quá 70 °C.
- Để cho bộ lọc mỡ chảy hết.

8.7 Lắp bộ lọc mỡ

LƯU Ý Bộ lọc mỡ
rơi có thể làm hỏng bếp bên dưới.

- ▶ Dùng một tay nắm chặt phần bên dưới bộ lọc mỡ.

- Lắp bộ lọc mỡ.
- Gấp bộ lọc mỡ lên trên và khóa lại.
- Đảm bảo khóa đã được khóa chặt.
- Đóng nắp bộ lọc.

Xử lý sự cố9 Xử lý sự cố

Bạn có thể tự sửa chữa những lỗi nhỏ trên thiết bị. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn xử lý sự cố trước khi liên hệ với dịch vụ hậu mãi. Điều này sẽ giúp bạn tránh được những chi phí không đáng có.

**CẢNH BÁO** – – Nguy cơ chấn thương!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ nên được thực hiện bởi nhân viên chuyên môn được đào tạo.
- ▶ Nếu thiết bị bị lỗi, hãy gọi đến Dịch vụ Khách hàng.
→ "Dịch vụ khách hàng", Trang 9

9.1 Thay thế đèn LED bị lỗi

- ▶ Đèn LED bị lỗi chỉ có thể được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc kỹ thuật viên có trình độ (thợ điện).

9.2 Sự cố

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục sự
Thiết bị không hoạt động.	có Phích cắm điện chưa được cắm vào. ▶ Kết nối thiết bị với nguồn điện.
	Cầu dao điện trong hộp cầu chì đã bị ngắt. ▶ Kiểm tra cầu dao trong hộp cầu chì.
	Đã xảy ra mất điện. ▶ Kiểm tra xem đèn trong phòng hoặc các thiết bị khác có hoạt động không.
Đèn không hoạt động.	Đèn LED bị lỗi. ▶ Gọi đến dịch vụ sau bán hàng. ▶ Đèn LED bị lỗi chỉ có thể được thay thế bởi nhà sản xuất, dịch vụ chăm sóc khách hàng hoặc kỹ thuật viên có trình độ (thợ điện).

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
F sáng liên tục.	Bộ lọc mỡ đã bão hòa. ▶ Làm sạch bộ lọc mỡ. → Trang 8

Xử lý10 Xử lý

10.1 Xử lý thiết bị cũ

Nguyên liệu thô có giá trị có thể được tái sử dụng bằng cách tái chế.

- ▶ Vứt bỏ thiết bị ở nơi có môi trường cách thân thiện.
Bạn có thể tìm hiểu thông tin về các phương pháp xử lý hiện tại từ đại lý chuyên ngành hoặc chính quyền địa phương.



Thiết bị này được dán nhãn theo với Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU liên quan đến các thiết bị điện và điện tử đã qua sử dụng (rác thải điện và thiết bị điện tử - WEEE).
Hướng dẫn xác định khuôn khổ để trả lại và tái chế các thiết bị đã qua sử dụng khi áp dụng trong suốt

Dịch vụ Dịch vụ khách hàng

Phụ tùng chính hãng có liên quan đến chức năng theo Chỉ thị thiết kế sinh thái tương ứng có thể được lấy từ Dịch vụ Khách hàng trong thời gian ít nhất 10 năm kể từ ngày thiết bị của bạn được đặt vào thị trường trong Khu vực kinh tế châu Âu.
Hơn nữa, Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi sẽ tiếp tục cung cấp cho bạn các chức năng khác có liên quan và có thể lưu trữ phụ tùng chính hãng lên đến 15 năm kể từ ngày thiết bị của bạn đã được đưa ra thị trường.
Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với nhóm Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi.

Lưu ý: Theo điều khoản bảo hành của nhà sản xuất Việc sử dụng Dịch vụ Khách hàng là miễn phí.

Thông tin chi tiết về thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành ở quốc gia của bạn có sẵn thông qua Mã QR trên tài liệu đính kèm về liên hệ dịch vụ và điều kiện bảo hành, từ bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trên trang web của chúng tôi.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng của chúng tôi thông qua mã QR trên tài liệu đính kèm về thông tin liên hệ dịch vụ và điều kiện bảo hành hoặc trên trang web của chúng tôi.

11.1 Số sản phẩm (E-Nr.) và sản xuất số (FD)

Nếu bạn liên hệ với Dịch vụ Khách hàng, bạn sẽ yêu cầu số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD), bạn có thể tìm thấy thông số này trên bảng đánh giá của thiết bị.
Tùy thuộc vào từng mẫu máy, bạn có thể tìm thấy bảng đánh giá như sau:

- Bên trong thiết bị (tháo bộ lọc mỡ để tiếp cận).

- Phía trên thiết bị.

Ghi lại thông tin chi tiết về thiết bị của bạn và số điện thoại Dịch vụ Khách hàng để tìm lại chúng nhanh chóng.

Thông tin kiểm tra

Thông tin này được đưa ra nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra thiết bị.

- Được đo theo tiêu chuẩn EN 61591.
- Thiết bị được vận hành theo tình trạng như lúc giao hàng.

- Thiết bị được đo ở nhiệt độ màu là 4000 K (vị trí công tắc).

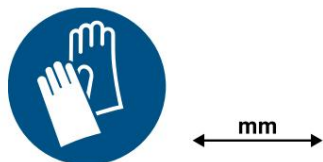
→ "Thay đổi nhiệt độ màu", Trang 6

- Mức độ hấp thụ mỡ đã được xác định bao gồm cả nắp lọc có thể tháo rời.
- Đảm bảo rằng bộ lọc không di chuyển trong quá trình đo (bằng cách thay đổi vị trí thiết bị sang vị trí lắp đặt).

Hướng dẫn

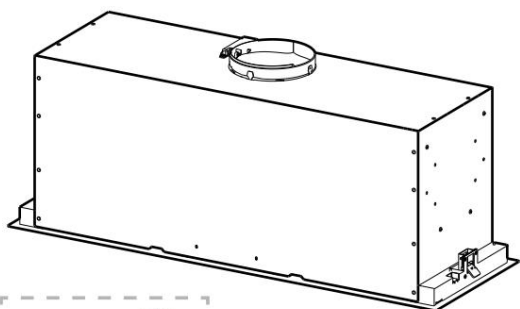
Hướng dẫn cài đặt

Hãy lưu ý thông tin này khi lắp đặt thiết bị.



13.1 Phạm vi giao hàng Sau khi mở

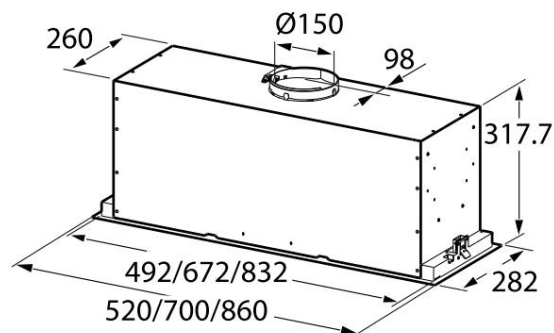
gói tất cả các bộ phận, hãy kiểm tra xem có hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển không và tính đầy đủ của việc giao hàng.



Tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của thiết bị

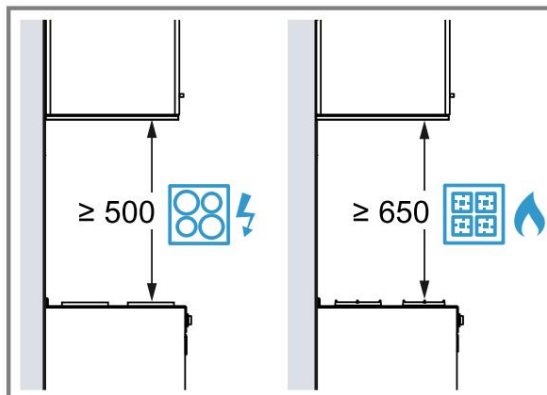
13.2 Kích thước thiết bị Bạn sẽ tìm

thấy kích thước của thiết bị tại đây



13.3 Khoảng cách an toàn Tuân

thủ khoảng cách an toàn cho thiết bị.



Đối với Úc và New Zealand, khoảng cách an toàn tối thiểu phía trên bếp điện phải là 600 mm.



13.4 Cài đặt an toàn

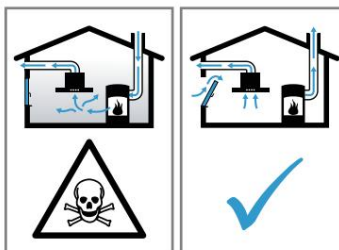
Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn sau khi lắp đặt thiết bị.



CẢNH BÁO – Nguy cơ ngộ độc!

Nguy cơ ngộ độc do khí thải bị hút ngược trở lại. Các thiết bị sinh nhiệt phụ thuộc vào không khí trong phòng (ví dụ: lò sưởi chạy bằng gas, dầu, gỗ hoặc than, lò sưởi dòng chảy liên tục hoặc máy nước nóng) lấy không khí đốt từ phòng lắp đặt và thải khí thải ra ngoài thông qua hệ thống thoát khí thải (ví dụ: ống khói). Khi bật máy hút mùi, không khí sẽ được hút ra khỏi bếp và các phòng liền kề.

Nếu không được cung cấp đủ không khí, áp suất không khí sẽ giảm xuống dưới áp suất khí quyển. Khí độc từ ống khói hoặc ống hút sẽ bị hút ngược trở lại không gian sống.



- Luôn đảm bảo có đủ không khí trong lành trong phòng nếu thiết bị đang hoạt động ở chế độ xả khí cùng lúc với thiết bị tỏa nhiệt phụ thuộc vào không khí trong phòng đang hoạt động.
- Chỉ có thể vận hành thiết bị một cách an toàn nếu áp suất trong phòng lắp đặt thiết bị sưởi ấm không giảm xuống dưới 4 Pa (0,04 mbar). Điều này có thể

đạt được khi không khí cần thiết cho quá trình đốt cháy có thể đi vào qua các lỗ hở không thể bịt kín, ví dụ như cửa ra vào, cửa sổ, hộp tường thông gió vào/ra hoặc bằng các biện pháp kỹ thuật khác. Chỉ riêng hộp tường thông gió vào/ra là không đủ để đảm bảo tuân thủ giới hạn.

- ▶ Trong mọi trường hợp, hãy tham khảo ý kiến của thợ quét ống khói. Họ có thể đánh giá toàn bộ hệ thống thông gió của ngôi nhà và sẽ đề xuất cho bạn các biện pháp thông gió phù hợp.
- ▶ Có thể vận hành không hạn chế nếu thiết bị chỉ hoạt động ở chế độ lưu thông không khí.

Nguy cơ ngộ độc do khí thải bị hút ngược trở lại.

- ▶ Nếu lắp đặt máy hút mùi có nguồn nhiệt ống khói hở, nguồn điện cho máy hút mùi phải được trang bị công tắc an toàn phù hợp.

Nguy cơ ngộ độc do khí thải bị hút ngược trở lại.

- ▶ Không thải khí thải vào ống khói hoặc ống xả đang hoạt động.
- ▶ Không thải khí thải vào ống thông gió dùng để thông gió cho các phòng lắp đặt thiết bị sinh nhiệt.
- ▶ Nếu khí thải được dẫn vào ống khói hoặc ống xả khí, bạn phải có được sự đồng ý của kỹ sư sưởi ấm chịu trách nhiệm.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể trùm vật liệu đóng gói lên đầu hoặc quấn mình trong đó và chết ngạt.

- ▶ Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.
- ▶ Không để trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Không bao giờ làm việc với ngọn lửa trần gần thiết bị (ví dụ như đốt lửa).
- ▶ Không lắp đặt thiết bị gần thiết bị sinh nhiệt dùng nhiên liệu rắn (ví dụ: gỗ hoặc than) trừ khi có nắp đậy kín, không thể tháo rời. Không được để tia lửa điện bắn ra.
- ▶ Phải tuân thủ các khoảng cách an toàn đã chỉ định để tránh tích tụ nhiệt.

- ▶ Hãy tuân thủ thông số kỹ thuật của thiết bị nấu nướng. Nếu hướng dẫn lắp đặt thiết bị nấu nướng quy định khoảng cách khác, bạn phải luôn chọn khoảng cách lớn hơn trong hai khoảng cách. Nếu bếp gas và bếp điện được sử dụng cùng nhau, khoảng cách lớn nhất được quy định sẽ được áp dụng.

CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

- ▶ Đeo găng tay bảo hộ.
- Thiết bị có thể rơi xuống nếu không được cố định đúng cách.

- ▶ Tất cả các bộ phận cố định phải được cố định chắc chắn và an toàn tại chỗ.

Những thay đổi về hệ thống điện hoặc cơ khí rất nguy hiểm và có thể dẫn đến trục trặc.

- ▶ Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với cụm điện hoặc cơ khí.

Nắp bộ lọc có thể bị bung ra.

- ▶ Mở nắp bộ lọc từ từ.
- ▶ Sau khi mở, hãy nắm chặt nắp bộ lọc cho đến khi nắp không còn bật ra được nữa.
- ▶ Đóng nắp bộ lọc từ từ.

CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Các bộ phận sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối.

- ▶ Không làm xoắn hoặc kẹt cáp kết nối.

Cài đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ kết nối và vận hành thiết bị theo đúng thông số kỹ thuật ghi trên bảng thông số kỹ thuật.

- ▶ Chỉ kết nối thiết bị với nguồn điện xoay chiều thông qua ổ cắm được lắp đặt đúng cách và có nối đất.

- ▶ Hệ thống dây dẫn bảo vệ của hệ thống điện trong nhà phải được lắp đặt đúng cách.

- ▶ Không bao giờ trang bị cho thiết bị một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, ví dụ như bộ hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.

- ▶ Khi lắp đặt thiết bị, phích cắm điện phải dễ dàng tiếp cận. Nếu không thể tiếp cận dễ dàng, phải lắp đặt công tắc cách ly toàn cục trong hệ thống điện cố định theo các điều kiện của Cấp điện áp quá mức III và theo quy định lắp đặt.

- ▶ Khi lắp đặt thiết bị, hãy kiểm tra xem dây nguồn có bị kẹt hoặc hư hỏng không.

en Hướng dẫn cài đặt

⚠ CẢNH BÁO – Nguy hiểm: Tử tính!
Thiết bị này có chứa nam châm vĩnh cửu.

Chúng có thể ảnh hưởng đến các thiết bị cấy ghép điện tử, ví dụ như máy tạo nhịp tim hoặc máy bơm insulin.

- ▶ Người đeo thiết bị điện tử phải đứng cách thiết bị ít nhất 10 cm.

13.5 Thông tin chung

Thực hiện theo các hướng dẫn chung sau trong quá trình cài đặt.

- Khi lắp đặt, vui lòng tuân thủ các quy định xây dựng hiện hành và các quy định của nhà cung cấp điện, khí đốt tại địa phương.
- Khi xả khí thải, phải tuân thủ các quy định chính thức và pháp lý, chẳng hạn như quy định xây dựng khu vực.
- Để có thể dễ dàng tiếp cận thiết bị khi bảo dưỡng, hãy chọn vị trí lắp đặt dễ tiếp cận.
- Bề mặt của thiết bị rất nhạy cảm. Tránh làm hỏng chúng trong quá trình lắp đặt.

13.6 Hướng dẫn kết nối điện

Để kết nối thiết bị với hệ thống điện một cách an toàn, hãy làm theo các hướng dẫn sau.

⚠ CẢNH BÁO – – Nguy cơ bị điện giật!
Thiết bị phải luôn có thể ngắt kết nối khỏi nguồn điện. Thiết bị chỉ được kết nối với ổ cắm tiếp điểm bảo vệ đã được lắp đặt đúng cách.

- ▶ Phích cắm điện cho cáp nguồn phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt thiết bị.
- ▶ Nếu không thể thực hiện được điều này, phải tích hợp công tắc cách ly toàn cục vào hệ thống điện có định theo điều kiện quá điện áp loại III và theo quy định về lắp đặt.

- ▶ Hệ thống điện cố định chỉ được đấu nối bởi thợ điện chuyên nghiệp. Chúng tôi khuyến nghị lắp đặt cầu dao chống dòng rò (RCCB) vào mạch điện của thiết bị.

Các bộ phận sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối.

- ▶ Không làm xoắn hoặc kẹt cáp kết nối.
- Dữ liệu kết nối có thể được tìm thấy trên bảng đánh giá.
→ Trang 9
- Cáp kết nối dài khoảng 1,30 m.
- Thiết bị này tuân thủ các quy định về ngăn chặn nhiễu của EC.

- Thiết bị này tương ứng với lớp bảo vệ 1. Do đó, bạn chỉ nên sử dụng thiết bị khi có kết nối đất bảo vệ.
- Không kết nối thiết bị với nguồn điện trong khi lắp đặt.
- Đảm bảo khả năng bảo vệ chống tiếp xúc được đảm bảo trong quá trình lắp đặt.

13.7 Thông tin về tình hình lắp đặt

- Lắp đặt thiết bị này trong tủ bếp.
- Để lắp thêm các bộ phận phụ kiện đặc biệt, hãy tuân thủ hướng dẫn lắp đặt kèm theo.

- Chiều rộng của máy hút mùi phải tương ứng ít nhất với chiều rộng của bếp.
- Để phát hiện hơi nấu ăn một cách tối ưu, hãy lắp thiết bị vào giữa bếp.

13.8 Hướng dẫn về ống xả khí Nhà sản xuất thiết bị không cung cấp

bất kỳ bảo hành nào cho các lỗi liên quan đến đường ống.

- Sử dụng ống xả khí ngắn, thẳng có đường kính ống càng lớn càng tốt.

- Ống xả khí dài, thô, nhiều khúc cua hoặc đường kính ống nhỏ làm giảm lực hút và tăng tiếng ồn của quạt.

- Sử dụng ống xả khí được làm bằng vật liệu không cháy.

- Để ngăn chặn nước ngưng tụ quay trở lại, hãy lắp ống xả nghiêng 1° so với thiết bị.

Ống tròn Sử dụng

Ống tròn có đường kính trong là 150 mm (khuyến nghị) hoặc ít nhất là 120 mm.

Ống dẫn phẳng

Sử dụng ống dẫn phẳng có tiết diện bên trong tương ứng với đường kính của ống tròn: Đường kính 150 mm tương ứng với khoảng

- 177 cm².

- Đường kính 120 mm tương ứng với khoảng 113 cm².

- Sử dụng dải bịt kín cho các đường kính ống khác nhau.
- Không sử dụng bất kỳ ống dẫn phẳng nào có khúc cua gấp.

13.9 Hướng dẫn chế độ hút khí

Đối với chế độ hút khí, cần lắp thêm một cánh cửa một chiều.

Lưu ý:

- Nếu thiết bị không có sẵn nắp một chiều, bạn có thể đặt mua từ nhà bán lẻ chuyên dụng.
- Nếu không khí thải được dẫn qua tường ngoài, nên sử dụng ống dẫn dạng ống lồng.

13.10 Thông tin về chế độ tuần hoàn không khí Thiết bị chỉ được vận hành khi được lắp đặt chắc chắn và đường ống đã được kết nối.

13.11 Cài đặt

Kiểm tra đơn vị

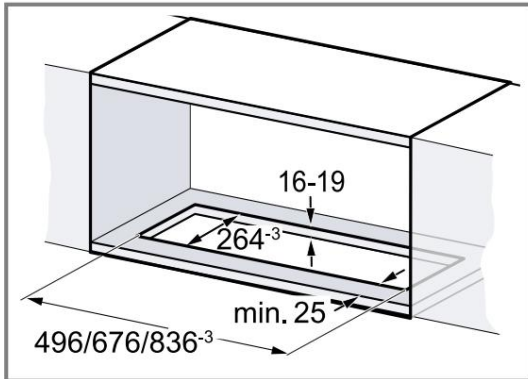
1. Kiểm tra xem thiết bị được lắp đặt có cân bằng và có đủ không-khả năng chịu tải hiệu quả.
Trọng lượng tối đa của thiết bị là 10 kg.
Lưu ý: Lưu ý thông số kỹ thuật của nhà sản xuất đồ nội thất liên quan đến khả năng chịu tải của đồ nội thất được lắp đặt.
2. Đảm bảo rằng thiết bị được lắp đặt có khả năng chịu nhiệt lên đến 90 °C.
3. Đảm bảo rằng bộ phận lắp đặt vẫn ổn định sau khi đã cắt xong.
4. Kiểm tra cài đặt bản lề cửa.
Tùy thuộc vào thiết kế của đồ nội thất, những thứ này có thể không còn dễ tiếp cận sau khi lắp đặt.

Chuẩn bị thiết bị Yêu cầu:

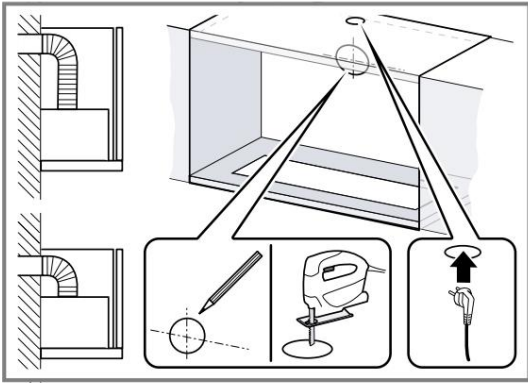
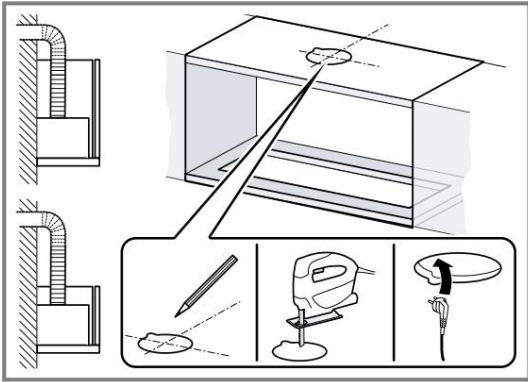
Thiết bị phù hợp để lắp đặt.

1. Cắt hình dạng cho thiết bị.

- ▶ Khi thực hiện, hãy đảm bảo tuân thủ các kích thước cho phép.



2. Cắt đường ống thoát khí ở phía trên thiết bị lắp đặt hoặc phía sau thiết bị lắp đặt phía trên thiết bị.
 ance.



Tháo hộp thiết bị Tháo hộp thiết

bị và kiểm tra tất cả các bộ phận xem có hư hỏng trong quá trình vận chuyển không. Đeo găng tay bảo hộ khi tháo hộp thiết bị.

LƯU Ý Khung

Thiết bị không phải là bộ phận cầm tay.

- ▶ Không được nhấc thiết bị bằng khung.

Chuẩn bị thiết bị 1. Nếu cần

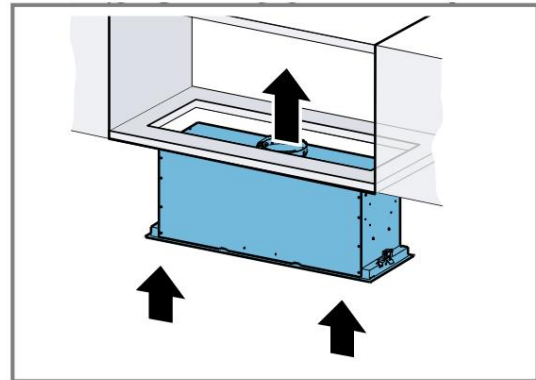
hút khí, hãy lắp các nắp chống tràn vào cửa thoát khí và
 bấm chúng vào đúng vị trí. ¹

2. Cẩn thận gỡ lớp màng bảo vệ ra khỏi bề mặt.

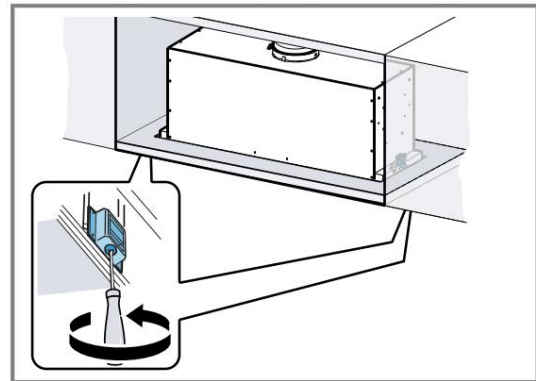
Lắp đặt thiết bị Lưu ý: Chúng tôi

khuyến nghị việc lắp đặt nên được thực hiện bởi hai người.

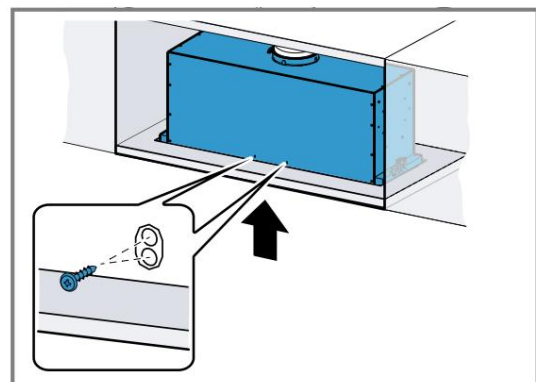
1. Cắm thiết bị cùng với dây nguồn vào lỗ trên thiết bị từ phía dưới cho đến khi bạn nghe thấy tiếng khớp của giá đỡ. Tránh va đập và đè lên một bên khi thực hiện thao tác này.



2. Siết chặt hai vít cố định xen kẽ bên trái và bên phải. Sử dụng dụng cụ phù hợp để tránh làm hỏng bề mặt.

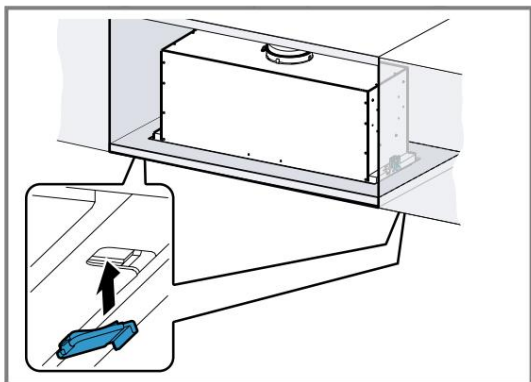


3. Vặn chặt hai vít phía trước và chọn một lỗ sao cho bề mặt của thiết bị phải bằng phẳng với bộ phận được lắp đặt.



¹ Tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của thiết bị

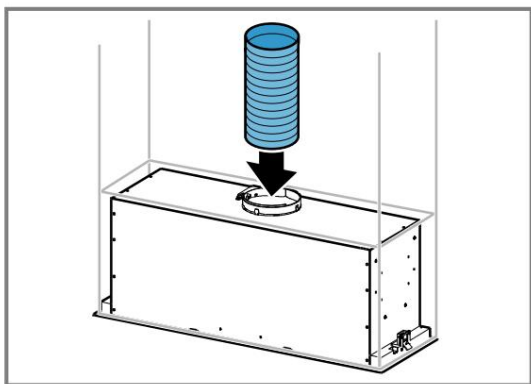
4. Lắp hai nắp vít vào.



5. Việc thiết lập nhiệt độ màu mong muốn là tùy chọn.

→ "Thay đổi nhiệt độ màu", Trang 6

Lắp đặt kết nối khí thải 1. Cố định ống dẫn khí vào đầu nối ống dẫn khí.



2. Lắp kết nối với lỗ thông khí thải.

3. Bịt kín các mối nối.

Tháo thiết bị



CẢNH BÁO – – Nguy cơ chấn thương!

Các bộ phận bên trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

► Đeo găng tay bảo hộ.

1. Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện.

2. Nới lỏng ống xả.

3. Mở nắp bộ lọc.

4. Tháo bộ lọc mỡ.

Để tránh gây hư hỏng, không được bẻ cong bộ lọc mỡ.

5. Nới lỏng hai vít phía trước 6. Nới

lỏng hai vít cố định trên giá đỡ al-
xen kẽ giữa bên trái và bên phải.

7. Từ từ hạ thiết bị xuống.



A series of horizontal lines for writing, spanning the width of the page.



Cảm ơn bạn rất nhiều vì đã chọn thiết bị gia dụng Bosch!

Đăng ký thiết bị mới của bạn ngay trên MyBosch và hưởng lợi trực tiếp từ:

- Lời khuyên và mẹo của chuyên gia để tận dụng tối đa thiết bị của bạn
- Các tùy chọn gia hạn bảo hành
- Giảm giá phụ tùng và phụ kiện • Thông tin kỹ thuật

số để sử dụng và tất cả dữ liệu thiết bị đều có sẵn • Dễ dàng truy cập

Dịch vụ thiết bị gia dụng Bosch

Đăng ký dễ dàng, miễn phí - kể cả trên thiết bị di động: www.bosch-home.com/welcome

BOSCH
HOME APPLIANCES
SERVICE

Bạn cần trợ giúp không?
Bạn có thể tìm thấy nó ở đây.

Lời khuyên chuyên môn về các thiết bị gia dụng Bosch, hỗ trợ giải quyết sự cố hoặc sửa chữa bởi các chuyên gia của Bosch.

Khám phá tất cả các cách khác nhau mà Bosch có thể hỗ trợ bạn:

www.bosch-home.com/service Thông tin liên

hệ của tất cả các quốc gia được liệt kê trong danh bạ dịch vụ đính kèm.

BSH Hausgeräte GmbH, Carl-
Wery-Straße 34,
81739 Munich, Đức ,
www.bosch-home.com

Một công ty của Bosch

Có hiệu lực tại Vương quốc Anh:

Được nhập khẩu vào Vương quốc Anh
bởi BSH Home Appliances Ltd.
Grand Union House Old
Wolverton Road Wolverton,
Milton Keynes MK12 5PT Vương
quốc Anh

9001938121 9001938121

(050929)

TRONG